TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2018/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 21 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Chúc L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp V2, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện cư trú tại: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh **Phạm Văn Hoài T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp V2, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Chúc L và anh Phạm Văn Hoài T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Gia N, sinh ngày 13/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Chúc L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Phạm Văn Hoài T không phải cấp dưỡng nuôi con, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2.Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Chúc L tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014424 ngày 27/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Uỷ ban nhân dân xã V (Theo GCN KH số 32/2013, quyển 01, ngày 18/3/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.